The Schools Sports Federation of Hong Kong, China
New Territories Inter-Secondary Schools Fencing Competition 2026-2027
No. of Team Entries

No.	Abbr.	Abbr. (Chi)	Boys			Girls			Total
			Epee	Foil	Sabre	Epee	Foil	Sabre	
1	YC	燕京	6						6
2	YMCA	青年會		4			4		8
3	PLKC	百周年	3						3
4	PLK83	保良八三		5					5
5	TYTC	董玉娣		5			4		9
6	KCSS	嘉智		6					6
7	T.P.K.	鄧佩瓊				4			4
8	POHCKMC	陳楷	6						6
9	PKC	培僑		4	3				7
10	YLLSS	元朗信義		4			3		7
11	LA	宏信		6					6
12	TMCSS	屯天	9	6		6			21
13	LWLC	李惠利				7			7
14	TSSS	德信	6	10	5				21
15	NPESS	平安福音	4		4				8
16	DLS	新界喇沙	5	6					11
17	CYS	元陳震夏	6			6			12
18	LKT	盧幹庭	3						3
19	KSK	鄺錫坤	5						5
20	LTFC	林大輝	5	5	5	5	5	4	29
21	HLMSS	梁文燕	6	4	4				14
22	LSTYKHL	楊葛小琳		7			5		12
23	KCM	顧超文			10			7	17
24	SPYC	沙田培英					3		3
25	S.C.	S.C.	4	3					7
26	STGSS	沙田官中	4		4	4			12
27	WSCSS	王肇枝	4	5	3	5	4		21
28	LTPSS	羅定邦				4			4
29	SKHTST	曾肇添		3	3		3		9
30	LW	林護	6		4				10
31	BBSS	白約翰	9	4		5			18
32	IHMC	聖心	6	8			5		19
33	SRL	聖羅撒					6	4	10
34	SFAC	聖芳濟各	9			5			14
35	SFXS	聖芳濟			5				5
36	MKPC	萬鈞伯裘		4	4			4	12
37	JCTIC	體藝				4			4
38	LCK	呂祥光				3			3
39	GSLC	西門英才		5					5
40	LMHSS	劉梅軒		4					4
41	LSKC	李兆基	10		4	4			18
42	EC	風采	4		5	4		5	18
43	HKBUAS	浸附中	5	5	6	4	5	4	29
44	SPKC	培基	7			5			12
45	YY1	圓玄一中	10	4		8			22
46	LSKC	李兆基			4	4		3	11
47	MKPMC	馬可賓				3			3
48	MOSTT	馬崇真	4	4		3			11
No. of Teams			25	24	16	20	11	7	103
No. of Fencers			146	121	73	93	47	31	511